**Tuyên truyền Dự án Luật bảo đảm trật tự ATGT đường bộ**

[28 Tháng Chín, 2020](https://congankontum.gov.vn/huong-dan-pl/tuyen-truyen-pho-bien-giao-duc-phap-luat/tuyen-truyen-du-an-luat-bao-dam-trat-tu-an-toan-giao-thong-duong-bo.html)

<https://congankontum.gov.vn/huong-dan-pl/tuyen-truyen-pho-bien-giao-duc-phap-luat/tuyen-truyen-du-an-luat-bao-dam-trat-tu-an-toan-giao-thong-duong-bo.html>

**Vừa qua, Chính phủ đã chấp thuận cho phép xây dựng Luật Bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ và đề xuất trình Quốc hội đưa Dự án Luật Bảo đảm trật tự an toàn giao thông đường bộ vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2020 của Quốc hội khóa XIV.**

Nhằm bảo đảm quyền được thông tin pháp luật của công dân, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, Công an tỉnh xây dựng và triển khai Kế hoạch tuyên truyền về Dự án Luật Bảo đảm trật tự an toàn giao thông đường bộ đường bộ với Đề Cương tuyên truyền Luật Bảo đảm trật tự giao thông đường bộ do Cục Cảnh sát giao thông xây dựng; qua đó tuyên truyền, giới thiệu và hướng dẫn chi tiết các nội dung của Luật Bảo đảm trật tự an toàn giao thông đường bộ, đặc biệt là những quy định mới, khác biệt so với Luật Giao thông đường bộ năm 2008 để cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trên địa bàn tỉnh tiếp cận, nắm rõ, thuận lợi trong việc thực hiện, từ đó tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức góp phần xây dựng môi trường văn hóa giao thông văn minh, an toàn; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, bảo vệ an toàn cho người và phương tiện tham gia giao thông.



*Tuyên truyền pháp luật về đảm bảo TTATGT*

Nội dung tuyên truyền về Luật Bảo trật tự an toàn giao thông đường bộ giúp Nhân dân hiểu được những vấn đề sau:

***Sự cần thiết ban hành Luật Bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ***

Việc ban hành Luật Bảo đảm TTATGT đường bộ là yêu cầu cấp thiết, thể hiện quan điểm, chủ trương và chỉ đạo của Đảng, Nhà nước đối với công tác bảo đảm TTATGT đường bộ; trong đó tại Kết luận số 45-KL/TW ngày 01/02/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 18-CT/TW ngày 04/9/2012 trong đó xác định: Công tác bảo đảm TTATGT là một nội dung của công tác bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội và Nghị quyết 70/NQ-CP ngày 17/02/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 51-NQ/TW ngày 05/9/2019 của Bộ Chính trị về Chiến lược bảo vệ an ninh quốc gia, trong đó Chính phủ giao Bộ Công an chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương liên quan xây dựng Luật Bảo đảm TTATGT đường bộ, ban hành trong năm 2020.

Sau hơn 10 năm thực hiện Luật Giao thông đường bộ năm 2008 đã mang lại nhiều kết quả cho sự phát triển giao thông vận tải và bảo đảm TTATGT, góp phần phát triển kinh tế – xã hội và an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội. Tuy nhiên, từ thực tiễn thực hiện Luật cũng như yêu cầu đặt ra trong tình mới, Luật đã bộc lộ những bất cập, hạn chế như:

*Thứ nhất,* Luật Giao thông đường bộ năm 2008 đồng thời điều chỉnh hai lĩnh vực khác nhau là: Trật tự, an toàn giao thông đường bộ và xây dựng, phát triển kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, vận tải đường bộ. Đây là hai lĩnh vực rất lớn và khác nhau nhưng lại được điều chỉnh trong cùng một đạo luật dẫn đến không thể quy định đầy đủ, cụ thể, rõ ràng nhiều nội dung quan trọng thuộc cả hai lĩnh vực, chưa đáp ứng yêu cầu thực tiến, cụ thể:

*Thứ hai,*Ý thức chấp hành pháp luật về trật tự, an toàn giao thông của nhiều người tham gia giao thông còn rất kém; vi phạm trật tự, an toàn giao thông, tai nạn giao thông, ùn tắc giao thông diễn biến phức tạp.

Theo thống kê của Bộ Công an, từ năm 2009 đến nay, tai nạn giao thông ở Việt Nam đã xảy ra 331.390 vụ, làm chết 100.227 người (trung bình hàng năm gần 10.000 người chết, chủ yếu trong độ tuổi lao động), bị thương 333.435 người (*số liệu tính đến hết tháng 6/2020*), gây thiệt hại rất lớn về tài sản, so với thế giới, tai nạn giao thông Việt Nam ở mức cao. Ùn tắc giao thông xảy ra phức tạp tại các thành phố lớn do lưu lượng phương tiện tăng đột biến, trong khi quy hoạch giao thông, tổ chức gia thông, hạ tầng giao thông chưa đáp ứng yêu cầu, gây tắc nghẽn trên diện rộng tại các đô thị lớn và trên các tuyến cao tốc, quốc lộ trọng điểm, ô nhiễm môi trường từ hoạt động của phương tiện giao thông ngày càng nghiêm trọng; vi phạm vẫn có tính phổ biến, nhiều hành vi nguy hiểm gây hậu quả nghiêm trọn, trong đó, một trong số những nguyên nhân thuộc về trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước. Các loại tội phạm hoạt động trên các tuyến giao thông diễn biến hết sức phức tạp, nhất là các hành vi gây rối trật tự công cộng, chống người thi hành công vụ, cố ý gây thương tích, cướp giât, tài sản, vận chuyển trái phép chất ma túy, hàng giả, hàng lậu…

*Thứ ba,*xu hướng xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật của Việt Nam hiện nay theo hướng chuyên sâu hóa để bảo đảm sự phân công rõ ràng, đầy đủ chức năng, nhiệm vụ và nâng cao trách nhiệm trong công tác quản lý nhà nước của các bộ, ngành, địa phương, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực thi pháp luật. Thực tiễn thi hành của các luật được tách ra đã phát huy hiệu quả, vì có cơ quan chịu trách nhiệm chính, có các biện pháp thực hiện cụ thể, rõ ràng có cơ chế, chính sách tạo thuận lợi hơn cho người dân, cơ quan, tổ chức. Do đó, việc xây dựng 02 đạo luật chuyên sâu, độc lập về lĩnh vực trật tự, an toàn giao thông đường bộ và đầu tư, xây dựng, khai thác, quản lý kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, vận tải đường bộ là phù hợp với xu thế hiện nay, bảo đảm cả 02 lĩnh vực quản lý nhà nước được hiệu lực, hiệu quả và chuyên nghiệp hơn.

*Thứ tư,*trong quá trình xây dựng Luật, Bộ Công an đã nghiên cứu, tham khảo pháp luật của nhiều nước trên thế giới, qua đó cho thấy các nước đều có luật chuyên biệt về trật tự, an toàn giao thông, tách bạch với quy định về xây dựng, phát triển kết cấu hạ tầng giao thông và vận tải đường bộ được quy định trong luật về phát triển kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, luật về vận tải đường bộ…(Hàn Quốc, Nhật Bản, Pháp, Nga, Đức, Ô-xtrây-lia…).

*Từ những phân tích ở trên cho thấy việc ban hành Luật Bảo đảm trật tự an toàn giao thông đường bộ là hết sức cần thiết để giải quyết những vấn đề cấp bách thực tiễn đang đặt ra trong giai đoạn hiện nay và những năm tiếp theo, đồng thời hoàn thiện hệ thống pháp luật về trật tự, an toàn giao thông, bảo đảm hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước và thi hành pháp luật trong lĩnh vực bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ. Trong đó xác định Bộ Công an là cơ quan chịu trách nhiệm chính trong công tác quản lý nhà nước về trật tự, an toàn giao thông đường bộ.*

***Mục đích, quan điểm xây dựng Luật Bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ***

Mục đích của việc xây dựng Luật nhằm tạo ra bước chuyển biến cơ bản, bền vững trong việc bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, bảo đảm an toàn về tính mạng, sức khỏe cho người tham gia giao thông, góp phần bảo đảm tốt hơn quyền con người, quyền công dân theo quy định của Hiến pháp năm 2013; giảm ùn tắc giao thông, gắn với bảo vệ môi trường; xây dựng văn hóa giao thông văn minh tiệm cận dân đến văn minh giao thông của các quốc gia tiên tiến trên thế giới.

Quan điểm xây dựng Luật nhằm bảo đảm sự phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, cụ thể hóa Hiến Pháp, bảo đảm tính thống nhất của hệ thống pháp luật; tương thích với các điều ước quốc tế có liên quan mà Việt Nam là thành viên; tham khảo có chọn lọc pháp luật về giao thông đường bộ của một số nước trên thế giới. Thực hiện xu thế chuyên sâu hóa trong xây dựng pháp luật hiện nay để bảo đảm thực hiện đầy đủ và hiệu quả chức năng, nhiệm vụ của các bộ, ngành. Bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật trên tuyến giao thông. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ hiện đại để nâng cao hiệu quả công tác, tăng cường tính công khai, minh bạch; góp phần cải cách hành chính tạo thuận lợi cho Nhân dân.

***Nội dung và những điểm mới của Luật Bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ***

Dự thảo Luật gồm 08 chương, 84 điều, cụ thể như sau:

**Chương I. Những quy định chung**

Gồm 6 điều, từ Điều 1 đến Điều 6 gồm các nội dung: Giải thích từ ngữ; nguyên tắc bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ; tuyên truyền, giáo dục, phổ biến pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường bộ; các hành vi bị nghiêm cấm.

Điểm mới: Bổ sung một số khái niệm, định nghĩa mới như ùn tắc giao thông, tai nạn giao thông đường bộ…; sửa đổi một số khái niệm, định nghĩa trong Luật Giao thông đường bộ 2008 cho chính xác và phù hợp với thực tiễn hơn. Quy định cụ thể về nội dung, hình thức tuyên truyền, giáo dục, phổ biến pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường bộ, phân công trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức trong công tác tuyên truyên. Bổ sung nhiều hành vi bị nghiêm cấm là những hành vi nguy hiểm, có nguy cơ cao gây ra tai nạn giao thông, ùn tắc giao thông hoặc gây mất an ninh, trật tự, như: điều khiển phương tiện giao thông mà trong cơ thể có chất ma túy hoặc các chất kích thích khác mà pháp luật cấm sử dụng; trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn…

**Chương II. Hệ thống báo hiệu và quy tắc giao thông đường bộ**

***1. Hệ thống báo hiệu đường bộ***

Gồm 6 điều, từ Điều 7 đến Điều 12 quy định về hiệu lệnh của người điều khiển giao thông, tín hiệu đèn giao thông, biển báo hiệu đường bộ, vạch kể đường, cọc tiêu, rào chắn, tường bảo vệ và các thiết bị phục vụ an toàn giao thông khác.

Hệ thống này là thông tin tín hiệu an toàn giao thông để thông báo, hướng dẫn hoặc bắt buộc người tham gia giao thông chấp hành để bảo đảm an toàn cho mình và người tham gia giao thông khác (không quy định về việc sản xuất, tổ chức lắp đặt, cắm các biển báo hiệu đường bộ), phù hợp với Công ước Viên 1968 về Biển báo – Tín báo.

***2. Quy tắc giao thông đường bộ***

Gồm 32 điều, từ Điều 13 đến Điều 44 với các nội dung cơ bản như: quy tắc về phía đi, phần đường, nhường đường, tránh, vượt, chuyển hướng, lùi xe, vượt xe, dừng xe, đỗ xe, tốc độ, khoảng cách…. để bảo đảm an toàn cho mình và cho người tham gia giao thông khác. Đây là những quy tắc an toàn bắt buộc mọi người phải chấp hành, trên cơ sở nội luật hóa quy định trong Công ước Viên năm 1968 về Giao thông đường bộ phù hợp với điều kiện Việt Nam, kế thừa những quy định ở các văn bản dưới luật, bổ sung một số quy định mới phù hợp với tình hình thực tiễn và phù hợp với nhiều quốc gia trên thế giới.

Điểm mới: sửa đổi, bổ sung đầy đủ và rõ ràng hơn một số quy tắc giao thông, như: nhường đường cho người đi bộ, người khuyết tật, người già, trẻ em; quy tắc sử dụng làn đường, chuyển hướng, tránh, vượt, dừng, đỗ xe…; sửa đổi quy định tốc độ tối đa trong khu vực đông dân cư (trừ đường cao tốc) để bảo đảm an toàn giao thông, phù hợp với điều kiện hạ tầng Việt Nam, không chia quá nhiều mức tốc độ tối đa theo loại phương tiện để người tham gia giao thông dễ nhớ hơn. Bổ sung quy định tốc độ tối đa của một số loại phương tiện có trọng tải lớn trên đường cao tốc để bảo đảm an toàn…

**Chương III. Phương tiện và người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ**

***1. Phương tiện tham gia giao thông***

Gồm 05 điều, từ Điều 45 đến Điều 49 với các nội dung cơ bản như: Điều kiện tham gia giao thông đường bộ; cấp đăng ký và biển số xe cơ giới; thu hồi đăng ký và biển số xe cơ giới; trách nhiệm của cơ quan có thẩm quyền về cấp, thu hồi giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe, trách nhiệm của chủ xe cơ giới, phù hợp với Công ước Viên năm 1968 về Giao thông đường bộ và phù hợp với thực tiễn Việt Nam (*không quy định về nội dung đảm bảo chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của xe cơ giới tham gia giao thông, điều kiện tham gia giao thông của xe thô sơ, xe máy và các phương tiện xe máy, ô tô chạy bằng năng lượng điện, ô tô tự lái*).

Điểm mới: so với Luật Giao thông đường bộ năm 2008, đã bổ sung quy định chi tiết nhiều nội dung về công tác đăng ký, cấp biển số xe theo hướng chặt chẽ hơn nhưng vẫn bảo đảm yêu cầu cải cách hành chính, phục vụ Nhân dân, đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ hiện đại.

***2. Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông***

Gồm 08 điều, từ Điều 50 đến Điều 57 với các nội dung cơ bản như: Điều kiện của người điều khiển phương tiện tham gia giao thông; giấy phép lái xe; tuổi, sức khỏe của người lái xe; đào tạo lái xe; sát hạch lái xe; cấp, cấp lại, cấp đổi, thu hồi giấy phép lái xe; điểm của giấy phép lái xe.

Điểm mới: trên cơ sở xác định quản lý người lái xe là quản lý hành vi của con người, phù hợp với Công ước Viên năm 1968 về Giao thông đường bộ, các điều ước quốc tế Việt Nam là thành viên, tham khảo có chọn lọc linh nghiệm của nhiều quốc gia tiên tiến trong khu vực và trên thế giới, có thể áp dụng phù hợp với điều kiện Việt Nam.

**Chương IV. Tổ chức, chỉ huy, điều khiển giao thông và giải quyết ùn tắc giao thông đường bộ.**

Gồm 05 điều, từ Điều 58 đến Điều 62 quy định cụ thể các nội dung trong tổ chức giao thông; giải quyết những vấn đề bất cập về tổ chức giao thông; chỉ huy, điều khiển giao thông; về nguyên tắc và các biện pháp phân luồng giao thông, nguyên tắc giải quyết ùn tắc giao thông, biện pháp giải quyết ùn tắc giao thông trong các trường hợp cụ thể.

Đây là các nội dung mới so với Luật giao thông đường bộ năm 2008 để lực lượng chức năng có cơ sở pháp lý rõ ràng, đầy đủ khi tổ chức thực hiện.

**Chương V. Giải quyết tai nạn giao thông đường bộ**

Gồm 07 chương, từ Điều 63 đến Điều 69 quy định cụ thể về trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân tại hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông; trách nhiệm của cơ quan Y tế, trách nhiệm của cơ quan Công an, Quân đội, trách nhiệm của cơ quan bảo trì, khai thức đường bộ, đơn vị kiểm định, trách nhiệm của cơ quan Bảo hiểm, Ủy ban nhân dân các cấp trong giải quyết tai nạn giao thông.

Đây là những nội dung mới so với Luật Giao thông đường bộ năm 2008 để bảo đảm việc giải quyết tai nạn giao thông được kịp thời, khách quan, chính xác, đúng pháp luật; có sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan, tổ chức; khắc phục kịp thời hậu quả các vụ tai nạn giao thông; bảo đảm quyền lợi và nghĩa vụ của các bên có liên quan trong vụ tai nạn giao thông.

**Chương VI. Thực thi pháp luật trong phát hiện, xử lý vi phạm và trách nhiệm pháp lý.**

Gồm 03 điều, từ Điều 70 đến Điều 72 quy định về tuần tra, kiểm soát, phòng ngừa, xử lý vi phạm về trật tự, an toàn giao thông đường bộ, đấu tranh chống tội phạm và các vi phạm pháp luật khác trên tuyến giao thông đường bộ; kiểm soát thông qua các phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ; tiếp nhận thông tin, hình ảnh phản ánh vi phạm trật tự, an toàn giao thông do tổ chức, cá nhân cung cấp; tiếp nhận kết quả thu được từ các phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ do tổ chức được giao quản lý, khai thác, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ cung cấp; giám sát việc thực thi pháp luật.

**Chương VII. Quản lý nhà nước về trật tự, an toàn giao thông đường bộ**

Gồm 10 điều, từ Điều 73 đến Điều 82 quy định nội dung quản lý nhà nước về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ; quy định về phân công trách nhiệm quản lý nhà nước của các bộ, ngành, địa phương theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng bộ, ngành, địa phương một cách rõ ràng, rành mạch, đúng quy định của pháp luật về tổ chức bộ máy.

Điểm mới: Quy định về trung tâm chỉ huy điều khiển, giám sát giao thông và cơ sở dữ liệu trong công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ, theo đó trung tâm chỉ huy điều khiển, giám sát giao thông có chức năng giám sát, chỉ huy điều khiển giao thông và xử lý vi phạm giao thông; kết nối và xử lý dữ liệu camera từ các cơ quan, tổ chức khác để phục vụ công tác bảo đảm an toàn giao thông gắn với bảo đảm an ninh, trật tự. Cơ sở dữ liệu dùng chung trong công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ phục vụ công tác quản lý nhà nước về trật tự, an toàn giao thông đường bộ, công tác bảo đảm an ninh, trật tự và các công tác quản lý nhà nước có liên quan.

**Chương VIII. Điều khoản thi hành**

Gồm 02 điều, Điều 83 và Điều 84 quy định hiệu lực thi hành và điều khoản chuyển tiếp đối với các loại Giấy phép lái xe theo quy định mới.

Điểm mới: Giấy phép lái xe hàng B1, B2, C, D, E, FB2, FC, FD, FE được cấp theo Luật Giao thông đường bộ 2008 có giá trị tương đương với Giấy phép lái xe các hạng B, C, D1, D, BE, CE, D1E, DE theo quy định của Luật này.

Việc xây dựng Luật Bảo đảm trật tự an toàn giao thông đường bộ với sự điều chỉnh các nội dung về bảo đảm trật tự, an toàn cho người, phương tiện tham gia giao thông, tách bạch với hoạt động đầu tư, xây dựng, phát triển kết cấu hạ tầng giao thông và quản lý vận tải đường bộ là xu hướng xây dựng pháp luật hiện đại. Trong đó điểm mới nổi bật là: Luật hóa đầy đủ và có hệ thống các quy định về trật tự an toàn giao thông; ưu tiên ứng dụng khoa học, kỹ thuật công nghệ hiện đại trong giám sát, chỉ huy, điều hành giao thông, kiểm soát, phát hiện, xử lý vi phạm; xác định rõ cơ quan chủ trì, chịu trách nhiệm chính và cơ quan có trách nhiệm phối hợp để bảo đảm hiệu quả, tránh chồng chéo hoặc bỏ sót các nhiệm vụ quản lý.

**Kim Thanh**